

Số: q21 /TTr-UBND

Phú Lộc, ngày 15 tháng 12 năm 2025

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công trung**  
**hạn giai đoạn 2026 - 2030 xã Phú Lộc**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Phú Lộc

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;  
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Trên cơ sở kế thừa Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng nhân dân huyện Thạnh Trị về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2026-2030, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng;

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi để Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai một số công trình, dự án mang tính bức xúc, cấp thiết trên địa bàn xã, đồng thời đảm bảo thực hiện quy trình thủ tục dự án đầu tư đúng theo quy định;

Ủy ban nhân dân xã Phú Lộc trình Hội đồng nhân dân xã Phú Lộc về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã với tổng nhu cầu kinh phí là 248.705 triệu đồng, trong đó:

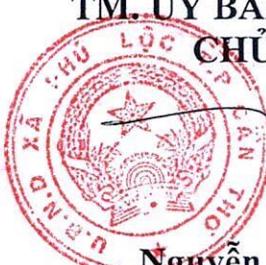
1. Vốn cân đối ngân sách địa phương: 81.699 triệu đồng.
2. Vốn thu tiền sử dụng đất: 55.167 triệu đồng.
3. Vốn xố số kiến thiết: 111.839 triệu đồng.

(Đính kèm Phụ lục danh mục chi tiết)

Kính đề nghị Hội đồng nhân dân xã Phú Lộc khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 xem xét, quyết định. /.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT. Đảng ủy;
- TT. HĐND xã;
- TT. UBND xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Ủy viên UBND xã;
- Lưu VT, NY

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH  
  
Nguyễn Văn Ngân



**Phụ lục**  
**DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2026-2030 CỦA XÃ PHÚ LỘC**  
**(Vốn cân đối ngân sách, thu tiền sử dụng đất và vốn xổ số kiến thiết)**  
(Kèm theo Tờ trình số 42/TTTr-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy Ban nhân dân xã Phú Lộc)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Quy mô, năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Nhu cầu kế hoạch vốn giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
	<b>TỔNG SỐ:</b>					
<b>I</b>	<b>CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH</b>				<b>248.705</b>	
*	<b>Lĩnh vực giao thông</b>				<b>81.699</b>	
					<b>74.499</b>	
1	Nâng cấp cải tạo Bãi rác Phú Lộc	ấp Xa Mau 2	Bê tông cốt thép 1000 m <sup>2</sup>	2026	2.000	
2	Lộ Bào Lớn - Công Điền	Ấp Bào Lớn	1.500m x 3,5m	2026	2.483	
3	Lộ ấp 2 từ nhà ông Tý đến nhà ông Minh Hận	ấp 2, xã Phú Lộc	120 m x 3,5m, lộ đơn BTCT, cống 2 bên	2027-2030	650	
4	Lộ ấp 2 (từ nhà ông Tý đến giáp Quốc Lộ 1A - hẻm 1)	ấp 2	3,5 m x 1,1 km	2027-2030	2.860	
5	Cầu hẻm 11, ấp Xa Mau 1	ấp Xa Mau 1	30m x 3m	2027-2030	1.230	
6	Lộ Rẫy Mới (Làm mới song song Lộ 937B)	Ấp Rẫy Mới	1200m x 3,5m	2027-2030	3.120	
7	Lộ Phú Tân (Bên trái từ chùa ông Bốn đến giáp Tuân Tức)	Ấp Phú Tân	1500m x 3,5m	2027-2030	3.900	
8	Lộ Bào Lớn (Nhà tư Đẹp)	Ấp Bào Lớn	1.200m x 3,5m	2027-2030	3.120	
9	Lộ Rẫy Mới (cầu treo giáp Hưng Lợi)	Ấp Rẫy Mới	2.500m x 3,5m	2027-2030	6.500	
10	Lộ Đê bao ngăn mặn (Bảy Minh)	Ấp Bào Lớn	1.500m x 3,5m	2027-2030	3.900	
11	Nâng cấp Lộ Xóm Tro 1 từ Sơn Phel đến lộ Đông Tây	ấp Xóm Tro 1	700m x 3,5m	2027-2030	1.820	
12	Nâng cấp hệ thống cống thoát nước ấp chợ cũ	ấp Chợ cũ	Nạo vét cống thoát, thay tấm đan hư hỏng; tổng chiều dài 1.000 m, 2 bên	2027-2030	1.500	
13	Nâng cấp mở rộng lộ từ nhà ông Nghiêm đến Thỏ mô giáp số 9 Hưng Lợi	Tà Lọt C	3,000 m x 3,5m	2027-2030	14.800	Trên tuyến có 5 cây cầu, dài 140m

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Quy mô, năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Nhu cầu kế hoạch vốn giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
14	Nâng cấp mở rộng Lộ áp Chợ Cũ từ nhà ông Sơn Ni đến lộ Đông Tây	ấp Chợ Cũ,	800mx3,5m	2027-2030	2.080	
15	Lộ áp Chợ Cũ từ nhà ông Lý Lil đến cầu ông Ngân ấp Bào Cát	ấp Chợ Cũ	1.100mx3,5m	2026 - 2030	2.860	
16	Nâng cấp mở rộng Lộ áp Kinh Ngay 1 từ nhà ông Diệu đến lộ Đông Tây ấp Xóm Tro 1	ấp Kinh Ngay 1	2.600mx3,5m	2026 - 2030	6.760	
17	Nâng cấp mở rộng Lộ Bào Cát từ nhà ông Sơn Y đến giáp ấp Nàng Rền	ấp Bào Cát	1.710mx3,5m	2026 - 2030	4.446	
18	Nâng cấp mở rộng Lộ Xóm Tro 1 từ lộ Đông Tây đến nhà ông Bành Ghi ấp Bào Cát	ấp Bào Cát	2.700mx3,5m	2026 - 2030	7.020	
19	Lộ áp Số 8 (làm mới đoạn còn lại từ nhà ông Thạch Bịp đến nhà ông Trương Thanh Phong)	ấp Số 8, thị trấn Hưng Lợi	1.500m x 3m	2026 - 2030	3.450	Dự án được chuyển tiếp từ trùng hạn 2021-2025 sang
*	<b>Lĩnh vực văn hoá</b>				<b>7.200</b>	
1	Xây dựng mới nhà sinh hoạt cộng đồng các ấp	Tà Lọt C, Xóm Tro, Xa Mau 1, Bào Cát	Xây dựng mới 4 nhà SHCD: Tà Lọt C, Xóm Tro 1, Xa Mau 1, Bào Cát;	2026-2027	3.150	
2	Nâng cấp, cải tạo nhà sinh hoạt cộng đồng 19 ấp	ấp Thanh Điền, Phú Tân, 22, Nàng Rền, Rẫy Mới, Tà Điếp C2, ấp 2, Giồng Chùa, Chợ Cũ, Kinh Ngay 1, Công Điền, Trương Hiền, Bào Lớn, Rẫy Mới 1, ấp 3, ấp 1, Chợ Mới, số 8, số 9, Xa Mau 2, Mây Dốc, Tà Điền C1, Tà Lot A, Tà Niền	Nâng cấp nền, sân đường, sơn tường, trần, mái, khu vệ sinh, trang thiết bị	2026-2027	4.050	
<b>II</b>	<b>THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT</b>				<b>55.167</b>	
*	<b>Lĩnh vực giao thông</b>				<b>50.167</b>	
1	Lộ Bào Lớn - Công Điền	Áp Bào Lớn	1.500m x 3,5m	2026	1.417	
2	Đường kênh Hàn Bản	Tà Điếp C1	1.100m x 3,5m	2026	2.860	
3	Lộ áp Mây Dốc từ cầu Thổ Mô đến giáp số 9	ấp mây Dốc	1130 m x 3,5 m	2026	2.860	
4	Đường Tám Dũng	Trương Hiền	900 m x 3,5 m	2027-2030	2.340	

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Quy mô, năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Nhu cầu kế hoạch vốn giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
5	Nâng cấp mở rộng Đường Tà Lọt A - Tà Lọt C (cầu ông Ủ - nhà ông Đám)	Tà Lọt A - Tà Lọt C	2.500 m x 3,5 m	2027-2030	10.000	Trên tuyến có 3 cây cầu, dài 70m
6	Nâng cấp mở rộng Đường Tà Lọt C (Nhà ông 3 Dừa - nhà ông 10 Thành)	Tà Lọt C	1.500 m x 3,5m	2027-2030	4.900	Trên tuyến có 1 cây cầu, dài 20m
7	Nâng cấp mở rộng Đường Miếu bà Tà Lọt C - Nguyệt Hồng	Tà Lọt C- 22	3.000 m x 3,5m	2027-2030	9.300	Trên tuyến có 1 cây cầu, dài 30m
8	Nâng cấp mở rộng Đường Trụ sở ấp 22 đến nhà bà Sinh	Tà Lọt A - Tà Lọt C	1500 m x 3,5 m	2027-2030	6.150	Trên tuyến có 3 cây cầu, dài 45m
9	Nâng cấp mở rộng Đường kênh xóm cá A (Cầu 6 Tầng - nhà Thầy Thảo)	Tà Lọt C	1100 m x 3,5m	2027-2030	4.360	Trên tuyến có 1 cây cầu, dài 30m
10	Nâng cấp mở rộng Lộ ấp Số 9 từ nhà bà É đến nhà Danh Thành	ấp Số 9, thị trấn Hưng Lợi	2.300mx3,5m	2027-2030	5.980	
*	Sửa chữa các trụ sở cơ quan trên địa bàn xã	xã Phú Lộc		2026-2030	5.000	
<b>III</b>	<b>VỐN SỔ XÓ KIẾN THIẾT</b>				<b>111.839</b>	
*	Lĩnh vực giáo dục				<b>103.307</b>	
1	Nâng cấp, mở rộng trường THCS Phú Lộc	xã Phú Lộc	XD 07 phòng học, 02 phòng chức năng, 01 nhà thi đấu đa năng, trang thiết bị	2026-2027	16.450	
2	Nâng cấp cải tạo các điểm trường mầm non Hoa Hồng, Thạnh Trị	xã Phú Lộc	cải tạo phòng học, cải tạo sân cổng thoát nước, mua sắm trang thiết bị	2026	1.445	
3	Trường Mầm Non Phú Lộc	xã Phú Lộc	XD 28 phòng học, trang thiết bị	2027-2030	39.353	Đạt chuẩn mức độ 1 năm 2022
4	Nâng cấp cải tạo trường mầm non Hưng Lợi	xã Phú Lộc	XD 10 phòng học, công trình phụ trang thiết bị	2027-2030	14.000	

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Quy mô, năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Nhu cầu kế hoạch vốn giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
5	Trường Mầm Non Hoa Hồng	xã Phú Lộc	cải tạo phòng học, mua sắm trang thiết bị	2027-2030	1.115	Đạt chuẩn mức độ 1 năm 2024
6	Trường Mầm Non Thạnh Trị	xã Phú Lộc	cải tạo sân công thoát nước, mua sắm trang thiết bị	2027-2030	330	Đạt chuẩn mức độ 1 năm 2024
7	Nâng cấp cải tạo các điểm trường Tiểu học (Phú Lộc 1, Hưng Lợi, Thạnh Trị 2, Phú Lộc 2, Thạnh Trị 1)	xã Phú Lộc		2027-2030	15.307	
8	Trường tiểu học Phú Lộc 1	xã Phú Lộc	Trang thiết bị, hệ thống điện	2027-2030	505	Đạt chuẩn mức độ 1 năm 2024
9	Trường tiểu học Hưng Lợi	xã Phú Lộc	XD 07 phòng học, 03 phòng chức năng công trình phụ trang thiết bị	2027-2030	14.224	Đạt chuẩn mức độ 1 năm 2015
10	Trường tiểu học Thạnh Trị 2	xã Phú Lộc	nâng cấp cải tạo phòng học, hàng rào, trang thiết bị	2027-2030	113	Đạt chuẩn mức độ 1 năm 2020
11	Trường tiểu học Phú Lộc 2	xã Phú Lộc	trang thiết bị	2027-2030	190	Đạt chuẩn mức độ 1 năm 2014
12	Trường tiểu học Thạnh Trị 1	xã Phú Lộc	Nâng cấp cải tạo phòng học, trang thiết bị	2027-2030	275	Đạt chuẩn mức độ 1 năm 2017
*	<b>Lĩnh vực: giao thông</b>				<b>8.532</b>	
1	Lộ từ nhà Trần Khên (lộ đông tây) đến ngã ba nhà ông Lư Thông	Áp Xóm Tro 1	1.500m x 3,5m	2026	3.900	
2	Lộ áp 2 từ nhà ông Tý đến nhà ông Minh Hận	ấp 2, xã Phú Lộc	120 m x 3,5m, lộ đơn BTCT, cống 2 bên	2026	650	
3	Cầu ông Lý Suroi, cầu Bà Hà, cầu ông Nê	ấp Số 8, ấp số 9	45mx3m	2026	1917	
4	Cầu Tư Kính, ấp Công Điền	ấp Công Điền	25m x 3m	2026	1.025	
5	Lộ KT 13 (Trần Văn Bảy đến nhà Ông Nguyễn Văn Hùng)	Áp 3	400m x 3,5m	2026	1.040	



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
XÃ PHÚ LỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Phú Lộc, ngày tháng 12 năm 2025



## NGHỊ QUYẾT

Về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm  
giai đoạn 2026-2030, xã Phú Lộc, thành phố Cần Thơ

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ PHÚ LỘC KHÓA I, KỲ HỌP THỨ TƯ (KỲ HỌP THƯỜNG LỆ CUỐI NĂM 2025)

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Trên cơ sở kế thừa Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng nhân dân huyện Thạnh Trị về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2026-2030, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Phú Lộc; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận và thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thống nhất về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Phú Lộc, với tổng nhu cầu kinh phí là 248.705 triệu đồng, trong đó:

- Vốn cân đối ngân sách địa phương: 81.699 triệu đồng.
- Vốn thu tiền sử dụng đất: 55.167 triệu đồng.
- Vốn xổ số kiến thiết: 111.839 triệu đồng.

*(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)*

## Điều 2.

1. Giao UBND xã Theo dõi, hoàn chỉnh dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 theo yêu cầu của Sở ban ngành. Sau khi Sở Tài chính thành phố Cần Thơ có ý kiến, thông báo số dự kiến thì tiếp tục rà soát, hoàn chỉnh

lại kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3.** Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Phú Lộc khóa I, kỳ họp thứ Tư (kỳ họp Thường lệ cuối năm 2025) thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND TP Cần Thơ;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Thường trực UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Ủy viên UBND xã;
- Các ban HĐND xã;
- Đại biểu và tổ đại biểu HĐND xã;
- Cơ quan đơn vị có liên quan;
- Văn phòng HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VP.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Thanh Chúc**

**Phụ lục**  
**DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2026-2030 CỦA XÃ PHÚ LỘC**  
**(Vốn cân đối ngân sách, thu tiền sử dụng đất và vốn xổ số kiến thiết)**  
*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2025 của HĐND xã Phú Lộc)*

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Quy mô, năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Nhu cầu kế hoạch vốn giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
	<b>TỔNG SỐ:</b>				<b>248.705</b>	
<b>I</b>	<b>CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH</b>				<b>81.699</b>	
*	<b>Lĩnh vực giao thông</b>				<b>74.499</b>	
1	Nâng cấp cải tạo Bãi rác Phú Lộc	ấp Xa Mau 2	Bê tông cốt thép 1000 m <sup>2</sup>	2026	2.000	
2	Lộ Bào Lớn - Công Điền	Ấp Bào Lớn	1.500m x 3,5m	2026	2.483	
3	Lộ ấp 2 từ nhà ông Tý đến nhà ông Minh Hận	ấp 2, xã Phú Lộc	120 m x 3,5m, lộ đơn BTCT, cống 2 bên	2027-2030	650	
4	Lộ ấp 2 (từ nhà ông Tý đến giáp Quốc Lộ 1A - hẻm 1)	ấp 2	3,5 m x 1,1 km	2027-2030	2.860	
5	Cầu hẻm 11, ấp Xa Mau 1	ấp Xa Mau 1	30m x 3m	2027-2030	1.230	
6	Lộ Rẫy Mới (Làm mới song song Lộ 937B)	Ấp Rẫy Mới	1200m x 3,5m	2027-2030	3.120	
7	Lộ Phú Tân (Bên trái từ chùa ông Bồn đến giáp Tuần Túc)	Ấp Phú Tân	1500m x 3,5m	2027-2030	3.900	
8	Lộ Bào Lớn (Nhà tư Đẹp)	Ấp Bào Lớn	1.200m x 3,5m	2027-2030	3.120	
9	Lộ Rẫy Mới (cầu treo giáp Hưng Lợi)	Ấp Rẫy Mới	2.500m x 3,5m	2027-2030	6.500	
10	Lộ Đê bao ngăn mặn (Bảy Minh)	Ấp Bào Lớn	1.500m x 3,5m	2027-2030	3.900	
11	Nâng cấp Lộ Xóm Tro 1 từ Sơn Phel đến lộ Đông Tây	ấp Xóm Tro 1	700m x 3,5m	2027-2030	1.820	
12	Nâng cấp hệ thống cống thoát nước ấp chợ cũ	ấp Chợ cũ	Nạo vét cống thoát, thay tám đan hư hỏng; tổng chiều dài 1.000 m, 2 bên	2027-2030	1.500	
13	Nâng cấp mở rộng lộ từ nhà ông Nghiêm đến Thỏ mô giáp số 9 Hưng Lợi	Tà Lọt C	3,000 m x 3,5m	2027-2030	14.800	Trên tuyến có 5 cây cầu, dài 140m

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Quy mô, năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Nhu cầu kế hoạch vốn giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
14	Nâng cấp mở rộng Lộ áp Chợ Cũ từ nhà ông Sơn Ni đến lộ Đông Tây	ấp Chợ Cũ,	800mx3,5m	2027-2030	2.080	
15	Lộ áp Chợ Cũ từ nhà ông Lý Lil đến cầu ông Ngân ấp Bào Cát	ấp Chợ Cũ	1.100mx3,5m	2026 - 2030	2.860	
16	Nâng cấp mở rộng Lộ áp Kinh Ngay 1 từ nhà ông Diệu đến lộ Đông Tây ấp Xóm Tro 1	ấp Kinh Ngay 1	2.600mx3,5m	2026 - 2030	6.760	
17	Nâng cấp mở rộng Lộ Bào Cát từ nhà ông Sơn Y đến giáp ấp Nàng Rền	ấp Bào Cát	1.710mx3,5m	2026 - 2030	4.446	
18	Nâng cấp mở rộng Lộ Xóm Tro 1 từ lộ Đông Tây đến nhà ông Bành Ghi ấp Bào Cát	ấp Bào Cát	2.700mx3,5m	2026 - 2030	7.020	
19	Lộ áp Số 8 (làm mới đoạn còn lại từ nhà ông Thạch Bịp đến nhà ông Trương Thanh Phong)	ấp Số 8, thị trấn Hưng Lợi	1.500m x 3m	2026 - 2030	3.450	Dự án được chuyển tiếp từ trùng hạn 2021 - 2025 sang
*	<b>Lĩnh vực văn hoá</b>				<b>7.200</b>	
1	Xây dựng mới nhà sinh hoạt cộng đồng các ấp	Tà Lọt C, Xóm Tro, Xa Mau 1, Bào Cát	Xây dựng mới 4 nhà SHCD: Tà Lọt C, Xóm Tro 1, Xa Mau 1, Bào Cát;	2026-2027	3.150	
2	Nâng cấp, cải tạo nhà sinh hoạt cộng đồng 19 ấp	ấp Thạnh Điền, Phú Tân, 22, Nàng Rền, Rẫy Mới, Tà Điếp C2, ấp 2, Giồng Chùa, Chợ Cũ, Kinh Ngay 1, Công Điền, Trương Hiền, Bào Lớn, Rẫy Mới 1, ấp 3, ấp 1, Chợ Mới, số 8, số 9, Xa Mau 2, Mây Dốc, Tà Điếp C1, Tà Lot A, Tà Niên	Nâng cấp nền, sân đường, sơn tường, trần, mái, khu vệ sinh, trang thiết bị	2026-2027	4.050	
<b>II</b>	<b>THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT</b>				<b>55.167</b>	
*	<b>Lĩnh vực giao thông</b>				<b>50.167</b>	
1	Lộ Bào Lớn - Công Điền	Ấp Bào Lớn	1.500m x 3,5m	2026	1.417	
2	Đường kênh Hàn Bản	Tà Điếp C1	1.100m x 3,5m	2026	2.860	
3	Lộ áp Mây Dốc từ cầu Thỏ Mô đến giáp số 9	ấp mây Dốc	1100 m x 3,5 m	2026	2.860	
4	Đường Tám Dũng	Trương Hiền	900 m x 3,5 m	2027-2030	2.340	

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Quy mô, năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Nhu cầu kế hoạch vốn giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
5	Nâng cấp mở rộng Đường Tà Lọt A - Tà Lọt C (cầu ông Ủ - nhà ông Đám)	Tà Lọt A - Tà Lọt C	2.500 m x 3,5 m	2027-2030	10.000	Trên tuyến có 3 cây cầu, dài 70m
6	Nâng cấp mở rộng Đường Tà Lọt C (Nhà ông 3 Dừa - nhà ông 10 Thành)	Tà Lọt C	1.500 m x 3,5m	2027-2030	4.900	Trên tuyến có 1 cây cầu, dài 20m
7	Nâng cấp mở rộng Đường Miếu bà Tà Lọt C - Nguyệt Hồng	Tà Lọt C- 22	3.000 m x 3,5m	2027-2030	9.300	Trên tuyến có 1 cây cầu, dài 30m
8	Nâng cấp mở rộng Đường Trụ sở ấp 22 đến nhà bà Sinh	Tà Lọt A - Tà Lọt C	1500 m x 3,5 m	2027-2030	6.150	Trên tuyến có 3 cây cầu, dài 45m
9	Nâng cấp mở rộng Đường kênh xóm cá A (Cầu 6 Tầng - nhà Thầy Tháo)	Tà Lọt C	1100 m x 3,5m	2027-2030	4.360	Trên tuyến có 1 cây cầu, dài 30m
10	Nâng cấp mở rộng Lộ ấp Số 9 từ nhà bà É đến nhà Danh Thành	ấp Số 9, thị trấn Hưng Lợi	2.300mx3,5m	2027-2030	5.980	
*	Sửa chữa các trụ sở cơ quan trên địa bàn xã	xã Phú Lộc		2026-2030	5.000	
<b>III</b>	<b>VỐN SỔ XỐ KIẾN THIẾT</b>				<b>111.839</b>	
*	Lĩnh vực giáo dục				<b>103.307</b>	
1	Nâng cấp, mở rộng trường THCS Phú Lộc	xã Phú Lộc	XD 07 phòng học, 02 phòng chức năng, 01 nhà thi đấu đa năng, trang thiết bị	2026-2027	16.450	
2	Nâng cấp cải tạo các điểm trường mầm non Hoa Hồng, Thạnh Trị	xã Phú Lộc	cải tạo phòng học, cải tạo sân công thoát nước, mua sắm trang thiết bị	2026	1.445	
3	Trường Mầm Non Phú Lộc	xã Phú Lộc	XD 28 phòng học, trang thiết bị	2027-2030	39.353	Đạt chuẩn mức độ 1 năm 2022
4	Nâng cấp cải tạo trường mầm non Hưng Lợi	xã Phú Lộc	XD 10 phòng học, công trình phụ trang thiết bị	2027-2030	14.000	

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Quy mô, năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Nhu cầu kế hoạch vốn giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
5	Trường Mầm Non Hoa Hồng	xã Phú Lộc	cải tạo phòng học, mua sắm trang thiết bị	2027-2030	1.115	Đạt chuẩn mức độ 1 năm 2024
6	Trường Mầm Non Thạnh Trị	xã Phú Lộc	cải tạo sân công thoát nước, mua sắm trang thiết bị	2027-2030	330	Đạt chuẩn mức độ 1 năm 2024
7	Nâng cấp cải tạo các điểm trường Tiểu học (Phú Lộc 1, Hưng Lợi, Thạnh Trị 2, Phú Lộc 2, Thạnh Trị 1)	xã Phú Lộc		2027-2030	15.307	
8	Trường tiểu học Phú Lộc 1	xã Phú Lộc	Trang thiết bị, hệ thống điện	2027-2030	505	Đạt chuẩn mức độ 1 năm 2024
9	Trường tiểu học Hưng Lợi	xã Phú Lộc	XD 07 phòng học, 03 phòng chức năng công trình phụ trang thiết bị	2027-2030	14.224	Đạt chuẩn mức độ 1 năm 2015
10	Trường tiểu học Thạnh Trị 2	xã Phú Lộc	nâng cấp cải tạo phòng học, hàng rào, trang thiết bị	2027-2030	113	Đạt chuẩn mức độ 1 năm 2020
11	Trường tiểu học Phú Lộc 2	xã Phú Lộc	trang thiết bị	2027-2030	190	Đạt chuẩn mức độ 1 năm 2014
12	Trường tiểu học Thạnh Trị 1	xã Phú Lộc	Nâng cấp cải tạo phòng học, trang thiết bị	2027-2030	275	Đạt chuẩn mức độ 1 năm 2017
*	<b>Lĩnh vực: giao thông</b>				<b>8.532</b>	
1	Lộ từ nhà Trần Khên (lộ đông tây) đến ngã ba nhà ông Lư Thông	Áp Xóm Tro 1	1.500m x 3,5m	2026	3.900	
2	Lộ ấp 2 từ nhà ông Tý đến nhà ông Minh Hận	ấp 2, xã Phú Lộc	120 m x 3,5m, lộ đơn BTCT, cống 2 bên	2026	650	
3	Cầu ông Lý Suoi, cầu Bà Hà, cầu ông Nê	ấp Số 8, ấp số 9	45m x 3m	2026	1917	
4	Cầu Tư Kính, ấp Công Điền	ấp Công Điền	25m x 3m	2026	1.025	
5	Lộ KT 13 (Trần Văn Bảy đến nhà Ông Nguyễn Văn Hùng)	Áp 3	400m x 3,5m	2026	1.040	

